

Số: 33/2022/QĐST- HNGĐ

Gia Viễn, ngày 21 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2022/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Trần Thị H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: xóm 8, xã GH, huyện GV, tỉnh NB.

- *Bị đơn*: anh Phạm Thanh X, sinh năm 1983; Nơi cư trú: xóm 8, xã GH, huyện GV, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị H và anh Phạm Thanh X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Trần Thị H và anh Phạm Thanh X đều xác định vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Thị D, sinh ngày 13/12/2006 và cháu Phạm Thị Kim Ng, sinh ngày 29/9/2013. Khi ly hôn cả hai vợ chồng thống nhất thoả thuận giao cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Thị Kim Ng, sinh ngày 29/9/2013; giao cho anh Phạm Thanh X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Thị D, sinh ngày 13/12/2006 kể từ tháng 7/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng cho con: anh Phạm Thanh X và chị Trần Thị H không

phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, công nợ chung*: chị Trần Thị H và anh Phạm Thanh X đều xác định tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn*: chị Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003999 ngày 16/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Hoàn trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự huyện Gia Viễn;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn;
- UBND xã Gia Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng Giáp